

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2020/HS-PT

Ngày: 24 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bình

- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Thanh

Ông Đặng Ngọc Bình

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:***
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 194/2020/TLPT-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Phạm D; do có kháng cáo của bị cáo D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 156/2020/HS-ST ngày 21/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL.

Bị cáo kháng cáo: Phạm D, sinh năm 1984, tại Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: Số 6/1 thôn Đất Làng, xã XT, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; học vấn: 4/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Phạm Th, sinh năm: 1940 và bà Trần Thị L, sinh năm: 1960; vợ thứ nhất (không đăng ký kết hôn): Nguyễn Thị H, sinh năm: 1983; con: Có 01 người con sinh năm 2002, hiện trú tại: thành phố Hồ Chí Minh; vợ thứ hai (không đăng ký kết hôn): Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1983, hiện trú tại Bình Thuận. Tiền án: Ngày 11/12/2015, bị TAND thành phố ĐL xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 24/01/2017, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các nghĩa vụ của bản án. Tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 24/6/1999, bị UBND tỉnh Lâm Đồng đưa vào trường giáo dưỡng vì hành vi trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 12/2003/HSST ngày 21/2/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

+ Bản án số 20/2003/HSST ngày 01/9/2003 của Tòa án nhân huyện Bảo Lâm xử phạt 12 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”.

+ Bản án số 73/2019/HS-PT ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”.

Bị cáo bị bắt ngày 25/4/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL.

Trong vụ án này còn có bị cáo khác không kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm D và Khương Hồng S quen biết nhau trong thời gian cùng chấp hành án phạt tù tại Trại giam Đại Bình - Bộ Công an từ năm 2007 đến năm 2010. Sau khi chấp hành xong án phạt tù, Khương Hồng S đã vài lần đến nhà Phạm D tại thôn Đất Làng, xã XT, thành phố ĐL để chơi và phụ giúp Phạm D sửa chữa xe ô tô. Khoảng cuối năm 2018, Khương Hồng S có thời gian đến chơi và ở lại nhà Phạm D, trong thời gian này Phạm D có bị mất số tiền khoảng hơn 8000USD. Sau đó, do Khương Hồng S có việc gia đình nên đã về lại Tuyên Quang. Đến rạng sáng ngày 20/01/2019, Khương Hồng S vào nhà Phạm D để mượn tiền Phạm D. Đến sáng ngày 22/01/2019, D đưa cho S 01 cái báng súng màu xanh rêu (Trong thời gian ở nhà Phạm D, Khương Hồng S đã nhìn thấy để ở trên ghế trong phòng khách nhà Phạm D) và 01 bao xác rắn đựng các bộ phận của khẩu súng nói S mang ra phía sau nhà Phạm D để, S mang cái báng súng và các bộ phận của khẩu súng đạn được đựng trong bao xác rắn ra phía sau nhà của Phạm D, nơi để các vật dụng hư hỏng của gia đình, S để ở đó và lấy các tấm ghế nệm xe hư đầy lên. Đến chiều cùng ngày, D lấy có đi xuống Lâm Hà để mượn tiền cho Khương Hồng S, Phạm D đã dùng xe ô tô của mình chở Khương Hồng S đi xuống Lâm Hà. Sau khi xuống Lâm Hà, Phạm D đã đánh, trói, tra khảo và nhốt Khương Hồng S tại nhà của Tòng Diệu N, địa chỉ: thôn Liên Hòa, xã Phi Tô, huyện Lâm Hà, Lâm Đồng vì Phạm D cho rằng Khương Hồng S là người đã trộm tiền của Phạm D trước đó. Đến trưa ngày 23/01/2019, Phạm D đã dùng ô tô đưa Khương Hồng S từ Lâm Hà về nhà Phạm D tại thôn Đất Làng, xã XT, thành phố ĐL và tiếp tục xích, đánh Khương Hồng S trong nhà Phạm D. Quá trình xích, đánh S, D bắt S phải thừa nhận việc S đã trộm tiền của D trước đó, đồng thời hỏi S về túi đồ (Tức là khẩu súng) D đưa cho S cất ngoài phía sau nhà S đã để ở đâu, S trả lời để phía sau nơi để các vật dụng hư hỏng của D, lúc này có Trần Nguyễn Xuân Đ sinh năm 1994, trú tại tổ 5, Thôn Trường Thọ, xã Trại Hành (là em họ D) đến và chứng kiến việc D trói và xích S. D nhờ Đ cùng D ra

khu vực sau nhà tìm kiếm “đồ S cất” (tức là khẩu súng) nhưng không tìm thấy, Phạm D tiếp tục đánh S rồi đi ngủ. Đến sáng ngày 24/01/2019 D đánh S và bắt S viết bản tường trình thừa nhận S lấy trộm tiền của D và thừa nhận khẩu súng mà D đưa cho S đem ra sau nhà cất là của S mang ngoài Tuyên Quang vào để bán. Do bị xích, đánh và đe dọa nên S phải viết tường trình thừa nhận sự việc trên, sau đó, D bắt S gọi điện thoại cho bà Nguyễn Thị H là mẹ của S, nói S nợ tiền của D và D yêu cầu bà H gửi tiền vào để trả cho D, đồng thời D tiếp tục đe dọa nếu S không trả tiền cho D mà bỏ trốn sẽ mang khẩu súng trên báo Công an. Đến sáng ngày 25/01/2019, có anh Nguyễn Tiến S là Trưởng Công an xã XT lúc bấy giờ có đến khu vực nhà Phạm D do có thông tin Phạm D đang bắt, giữ người trong nhà Phạm D, khi đến khu vực nhà Phạm D anh Sỹ không thấy ai nên đi về. Phạm D ở trong nhà nhìn thấy anh Nguyễn Tiến S và biết anh Sỹ là Trưởng Công an xã XT, nên lo sợ bị phát hiện việc bắt giữ Khương Hồng S, Phạm D đã gọi điện thoại cho em họ của Phạm D là Trần Nguyễn Xuân Đ đến và cùng Phạm D dùng xe máy chở Khương Hồng S ngồi ở giữa, Đ ngồi phía sau và chở S đến khu vực đồi cách nhà Phạm D khoảng 500m theo hướng đường ĐL đi XT, tại đây Phạm D dùng dây xích để xích Khương Hồng S và nói “mày ở đây không được đi đâu”. Sau đó, Phạm D và Trần Nguyễn Xuân Đ ra về, lợi dụng lúc này Khương Hồng S bỏ trốn, Khương Hồng S được quần chúng nhân dân phát hiện, nghi là tội phạm bỏ trốn nên đã trình báo với cơ quan Công an.

Trên cơ sở lời khai của Khương Hồng S, Công an xã XT và Công an thành phố ĐL đã triệu tập Phạm D lên làm việc và Công an thành phố ĐL đã lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm D vào lúc 17 giờ 00 ngày 25/01/2019. Cũng trong sáng ngày 25/01/2019 bà Trần Thị L (là mẹ của Phạm D) qua nhà Phạm D để quét dọn nhà, lúc này không có Phạm D và Khương Hồng S trong nhà, khi quét dọn khu vực phía sau nhà Phạm D thì bà L phát hiện tại nơi để các vật dụng hư hỏng của gia đình có một bao xác rắn màu đỏ được che đậy bởi các tấm nệm ghế hư hỏng nên đã mở ra xem thì phát hiện có một khẩu súng đang tháo rời, do lo sợ nên bà L đã để tại vị trí nơi đã phát hiện. Sau đó khoảng 30 phút, ông Phạm Th (là bố của Phạm D) sang nhà Phạm D, gặp bà Trần Thị L và được bà L cho biết về việc phát hiện có một khẩu súng ở phía sau nhà Phạm D, ông Phạm Th ra phía sau nhà Phạm D thấy có một bao xác rắn màu đỏ nên đã mở ra xem thì phát hiện có một khẩu súng đang tháo rời. Sau đó, ông Phạm Th đã mang bao xác rắn đựng các bộ phận của khẩu súng về nhà ông Phạm Th tại thôn Trường An, xã XT, thành phố ĐL cất giấu dưới gầm giường trong phòng ngủ của ông Phạm Th.

Từ nguồn thông tin do Phạm D cung cấp ngày 26/01/2019 về việc phát hiện khẩu súng dạng AK và một số viên đạn nghi ngờ của Khương Hồng S và D cho biết ông Phạm Th đang giữ khẩu súng và đạn trên nên ngày 27/01/2019, Cơ quan

Cảnh sát điều tra, Công an thành phố ĐL đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại nhà ông Phạm Th tại thôn Trường An, xã XT, thành phố ĐL. Kết quả khám nghiệm yêu cầu ông Phạm Th chỉ vị trí cất giấu khẩu súng và tiến hành thu giữ 01 khẩu súng và 29 viên đạn được để trong một bao xác rắn màu đỏ và được cất giấu dưới gầm giường trong phòng ngủ của ông Phạm Th. Ngày 06/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố ĐL đã tiến hành trưng cầu giám định tại Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Tp.Hồ Chí Minh đối với khẩu súng và đạn nêu trên. Ngày 25/3/2019 Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận xác định khẩu súng thu được tại nhà ông Phạm Th là súng trường quân dụng CKC và số đạn trên là đạn quân dụng. Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu được, ngày 10/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố ĐL đã ra Quyết định khởi tố vụ án và đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cùng vật chứng đến Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh Lâm Đồng để tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Sau khi tiếp nhận vụ án, Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành trưng cầu giám định lại tại Phân Viện khoa học hình sự - Bộ Công an về khẩu súng, đạn thu được trong vụ án. Tại kết luận giám định của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh số 1760/C09B, ngày 20/3/2020 kết luận khẩu súng gửi giám định là súng trường quân dụng K63 và đạn là đạn quân dụng.

Quá trình điều tra xác định, khẩu súng ông Phạm Th và bà Trần Thị L khai nhận phát hiện tại khu vực phía sau nhà của Phạm D nơi để các vật dụng hư hỏng của gia đình. Quá trình điều tra, bà Trần Thị L và Khương Hồng S xác nhận đã nhìn thấy cái báng súng đã thu giữ tại nhà Phạm D trước thời điểm Phạm D khai phát hiện khẩu súng tại nhà mình (cụ thể: Lời khai của bà Trần Thị L trong biên bản đối chất ngày 25/6/2020 giữa bà Trần Thị L và Khương Hồng S, Biên bản nhận dạng ngày 12/8/2020 của bà L, Biên bản nhận dạng ngày 14/8/2020 của Khương Hồng S về việc đã từng nhìn thấy 01 cái báng súng, qua nhận dạng khẩu súng trong tình trạng tháo rời đã thu được tại nhà ông Phạm Th, cả bà L và S đều xác nhận cái báng súng của khẩu súng thu được tại nhà ông Thần chính là cái báng súng mà bà L và S đã nhìn thấy tại nhà Phạm D trước đó. Bà L khai nhận nhìn thấy báng súng tại phòng khách nhà Phạm D cách ngày Phạm D bị bắt khoảng 07 ngày về hành vi bắt, trói Khương Hồng S. Đối với Khương Hồng S khai nhận đã nhìn thấy báng súng tại nhà D từ sáng ngày 20/01/2019, ngày 22/01/2019 Phạm D đã đưa cái báng súng và 01 bao xác rắn đưa cho S để mang ra phía sau nhà Phạm D để). Mặt khác, Phạm D xác nhận vào rạng sáng ngày 20/1/2019 khi Khương Hồng S đến nhà Phạm D, do D trực tiếp mở cửa cho S vào nhà, khi đến nhà D, S chỉ mang theo 01 túi xách có kích thước khoảng 60 x 30cm, ngoài ra, không mang theo thứ gì khác. Khương Hồng

S cũng xác nhận vấn đề này. Vì vậy, với kích thước của túi xách của S không thể đựng được khẩu súng trên (Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh Lâm Đồng và cán bộ quản lý Kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành đo độ dài của nòng súng, báng súng thu giữ được trong vụ án có độ dài nòng súng là 77cm, độ dài của báng súng là 77cm). Quá trình điều tra, đã tiến hành cho Phạm D nhận dạng qua ảnh để xác nhận khẩu súng đã phát hiện tại nhà Phạm D và bao xác rắn đựng khẩu súng, đạn. Kết quả: Phạm D đã nhận dạng đúng khẩu súng đã phát hiện được tại nhà Phạm D và nhận dạng đúng bao xác rắn đã dùng để đựng khẩu súng, đạn.

Đồng thời đã tiến hành chụp ảnh khu vực trong nhà, xung quanh nhà của Phạm D tại thôn Đất Làng xã XT, thành phố ĐL để Phạm D, bà Trần Thị L xác nhận vị trí để khẩu súng và vị trí phát hiện khẩu súng. Kết quả: vị trí khẩu súng Phạm D khai đã mang ra để sau nhà trùng khớp với vị trí bà Trần Thị L, ông Phạm Th đã phát hiện khẩu súng.

Ngoài ra, Trần Nguyễn Xuân Đ là em họ của Phạm D và Khương Hồng S cũng xác nhận khi nhìn thấy D xích và đánh S, D có hỏi S về túi đồ (Tức là khẩu súng), S nói S để ngoài sau nhà Phạm D có nhờ Đ ra sau nhà tìm túi đồ mà D đưa cho S đi cất. Phạm D khai khi phát hiện khẩu súng vào tối 23/01/2019, sáng ngày 24/01/2019 đã báo với bà L là mẹ của Phạm D để đưa cho ông Phạm Th đi báo công an, tuy nhiên quá trình điều tra, bà Trần Thị L xác nhận không nghe D nói về khẩu súng mà chỉ khi quyết dọn khu vực nhà Phạm D mới phát hiện, ông Phạm Th cũng xác nhận lấy khẩu súng phía sau nhà Phạm D do bà L phát hiện được.

Quá trình điều tra xác định: mặc dù, lời khai của Phạm D cho rằng tối ngày 23/01/2019 phát hiện khẩu súng thu giữ dưới tấm nệm, sau đó đánh, tra khảo S, S đã thừa nhận mang súng từ ngoài Tuyên Quang vào là không có cơ sở và với các chứng cứ như đã nêu trên đã có đủ cơ sở khẳng định khẩu súng và đạn thu tại nhà ông Phạm Th có nguồn gốc tại nhà của Phạm D, do D không thừa nhận súng của mình nên không xác định được nguồn gốc ở đâu Phạm D có khẩu súng trên. Khương Hồng S khai việc S viết bản tường trình thừa nhận việc trộm tiền của D và mang khẩu súng từ Tuyên Quang vào là do D xích, đánh S và bắt S viết, lời khai này phù hợp với lời khai của D về thời điểm viết bản tường trình D đang xích S và trước khi viết tường trình D đánh S và bắt S viết thừa nhận sự việc trên. Nên không có cơ sở để xác định khẩu súng thu giữ tại nhà ông Phạm Th là của Khương Hồng S mang từ Tuyên Quang vào nhà Phạm D. Như vậy, Phạm D đã có hành vi tàng trữ súng và đạn, là vũ khí quân dụng.

Đối với bị cáo Phạm Th:

Quá trình điều tra làm rõ: Ngày 25/01/2019, ông Phạm Th sang nhà Phạm D, gặp bà Trần Thị L và được bà L cho biết về khẩu súng là trong buổi sáng ngày Phạm D bị Công an bắt về việc đánh, trói Khương Hồng S, cũng là ngày Phạm Thái Diệp là con riêng của ông Phạm Th phải đi cấp cứu ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng. Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành xác minh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng và thu thập biên bản giữ người đối với Phạm D về việc bắt giữ Khương Hồng S trái pháp luật, kết quả xác minh đã xác định ngày ông Phạm Th qua nhà Phạm D phát hiện khẩu súng và đem về nhà cất giữ là ngày 25/01/2019.

Về vị trí phát hiện khẩu súng: ông Phạm Th khai nhận nơi phát hiện khẩu súng, đạn là khu vực phía sau nhà Phạm D.

Quá trình điều tra ông Phạm Th thừa nhận khẩu súng, đạn trên là do ông Phạm Th đem về từ nhà Phạm D. Căn cứ kết quả điều tra, đã xác định ông Phạm Th mang súng, đạn từ nhà Phạm D về nhà ông Phạm Th từ ngày 25/01/2019 và cất giữ đến khi Công an thành phố ĐL đến nhà ông Phạm Th để khám nghiệm hiện trường và thu giữ khẩu súng vào ngày 27/01/2019. Trong thời gian này, ông Phạm Th không mang đi giao nộp, không báo cáo chính quyền địa phương. Do vậy, ông Phạm Th đã có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là khẩu súng và đạn lấy từ nhà Phạm D về nhà mình cất giấu.

Đồng thời, từ đầu tháng 7/2020 đến nay: ông Phạm Th bổ sung thêm lời khai về việc khẩu súng, đạn lấy tại nhà Phạm D là do ông Phạm Th có nhờ Khương Hồng S mua vào thời điểm khoảng cuối năm 2018 với số tiền 6.000.000đ, nên khi nghe bà L nói phát hiện khẩu súng ông Thẩm đoán là súng của S mua cho ông Thẩm nên ông Thẩm đã đem về nhà cất giữ. Ông Phạm Th khai đã đưa tiền trực tiếp cho Khương Hồng S tại nhà của Phạm D để mua súng, tuy nhiên, qua làm việc, đối chất, Khương Hồng S không thừa nhận và Phạm D cũng không biết sự việc trên, nên không có chứng cứ chứng minh khẩu súng trên có nguồn gốc là của S mua cho ông Thẩm.

- Tang vật thu giữ gồm: 01 khẩu súng bằng kim loại, dài 107cm, báng súng bằng gỗ, màu xanh và 29 viên đạn, dài 5,7cm, màu vàng đồng, dẹt đạn có ghi số “539-87” (09 viên) và “539-82” (20 viên), sau khi giám định đã bắn thực nghiệm 03 viên đạn. Đây là vũ khí quân dụng nên đang được gửi bảo quản tại Phòng Kỹ thuật thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSLĐ-P1 ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố Phạm D và Phạm Th về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án số 156/2020/HS-ST ngày 21/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL đã xử;

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm D và Phạm Th cùng phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 304; Điểm r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm D 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2020.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 304; Các điểm o, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Th 01 (*Một*) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (*Hai*) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/10/2020).

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo

Ngày 29/10/2020 bị cáo D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến: đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai người làm chứng; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Từ nguồn thông tin do Phạm D cung cấp ngày 26/01/2019 về việc phát hiện khẩu súng dạng AK và một số viên đạn nghi ngờ của Khương Hồng S và D cho biết ông Phạm Th đang giữ khẩu súng và đạn trên nên ngày 27/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố ĐL đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại nhà ông Phạm Th tại thôn Trường An, xã XT, thành phố ĐL. Kết quả khám nghiệm hiện trường và giám định xác định 01 khẩu súng trường quân dụng K63, dài 107cm, báng súng bằng gỗ, màu xanh và 29 viên đạn, dài 5,7cm, màu vàng đồng, đít đạn có ghi số “539-87” (09 viên) và “539-82” (20 viên), được để trong một bao xác rắn màu đỏ và được cất giấu dưới gầm giường trong phòng ngủ của ông Phạm Th. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã xác định bị cáo Phạm D chính là người cất giấu số vũ khí trên để tại nơi bị cáo để các phụ tùng ô tô hư hỏng trong khuôn viên nhà của bị cáo, trong thời gian bị cáo phát hiện và cất giữ khẩu súng từ tối ngày 23/01/2019 đến ngày 25/01/2019 thì bị cáo không bị cản trở, có đủ

thời gian và điều kiện để trình báo cơ quan chức năng nhưng bị cáo vẫn không trình báo, cho đến khi bị cáo bị bắt về hành vi phạm tội khác thì bị cáo mới khai báo với cán bộ điều tra. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” được quy định tại Khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong hạn luật định nên được xem xét.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý và sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn tại địa phương, có khả năng xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Do đó, cần có mức hình phạt đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

Xét thấy, bị cáo D là người có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo D 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên có cơ sở để Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và xem xét giảm hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là phù hợp.

[3] Về án phí: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm D, sửa bản án sơ thẩm. Xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm D phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 304; Điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm D 02 (*Hai*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2020.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng

ngộ đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Tp. ĐL (02);
- VKSND Tp. ĐL(01);
- Cơ quan CSĐT CA Tp. ĐL (01);
- Cơ quan THAHS CA Tp. ĐL (01);
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (02);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bình